

Số: 102/2021/QĐST-HNGĐ

A, ngày 22 tháng 11 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 192/2021/TLST-HNGĐ ngày 11/11/2021 giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Đinh Thị T, sinh năm 1988; địa chỉ: Làng N, xã T, thị xã A, tỉnh Gia Lai.

- *Bị đơn*: Anh Đinh C, sinh năm 1984; địa chỉ: Làng N, xã T, thị xã A, tỉnh Gia Lai.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83, 84, 110, 116, 117 và Điều 118 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12/11/2021.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12/11/2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Đinh Thị T và anh Đinh C.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về việc nuôi con*: Giao cho chị Đinh Thị T được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục các con chung là Đinh Tấn N, sinh ngày 29/01/2010 và Đinh Hoàng Nh, sinh ngày 23/10/2014 cho đến khi các cháu N và Nh đủ 18 tuổi và tự lập được.

Anh Đinh C có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi các cháu N và Nh với mức 1.000.000đồng/tháng cho 02 cháu, thời gian cấp dưỡng bắt đầu từ tháng 12/2021 cho đến khi các cháu N và Nh đủ 18 tuổi và tự lập được.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Nếu người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Trên cơ sở lợi ích của con, các đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

- *Về tài sản chung và nợ chung*: Chị Đinh Thị T và anh Đinh C tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Án phí dân sự sơ thẩm trong trường hợp các bên thuận tình ly hôn là 150.000đồng và án phí về cấp dưỡng nuôi con là 150.000đồng. Chị Đinh Thị T và anh Đinh C được miễn án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND thị xã A;
- Chi cục THADS thị xã A;
- UBND xã T, thị xã A, tỉnh Gia Lai (Để ghi vào sổ hộ tịch, T3/2010);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

**THẨM PHÁN**

(Đã ký)

**Đông Ánh Đông**